

Các tư liệu về vùng Tây Nam bộ đang được lưu giữ tại Thư viện Khoa học xã hội và một số giá trị của nó trong việc nghiên cứu lịch sử vùng đất này hiện nay

Lê Thị Lan^(*)

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu về việc xây dựng bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ hiện đang được lưu giữ tại Thư viện Khoa học xã hội của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, do Viện Thông tin Khoa học xã hội quản lý. Hàng trăm tư liệu bao gồm nhiều lĩnh vực như lịch sử, khảo cổ, văn hóa, nhân học, tôn giáo, địa chí... liên quan đến vùng Tây Nam bộ đã được khảo sát, lựa chọn và phân loại từ hàng chục ngàn tên tài liệu có trong kho của Viện Viễn Đông Bác cổ (EFEO) do Pháp bàn giao lại cho Việt Nam từ năm 1957. Đây là nguồn tư liệu gốc, phong phú, đa dạng, tin cậy nhất và vô giá trong khảo chứng và nghiên cứu sâu các vấn đề lịch sử vùng Tây Nam bộ, có ý nghĩa to lớn góp phần thiết lập cơ sở khoa học cho chiến lược phát triển vùng Tây Nam bộ trên các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội và bảo vệ an ninh, chủ quyền quốc gia.

Từ khóa: Vùng Tây Nam bộ, Tư liệu, Phù Nam, Chân Lạp, Nhà Nguyễn

Abstract: The paper introduces a document collection on the Southwest region of Vietnam which is currently being stored at the Social Sciences Library of the Vietnam Academy of Social Sciences and managed by the Institute of Social Sciences Information. Out of tens of thousands of documents at the École Française d'Extrême-Orient (EFEO, French School of Asian Studies) which were handed over to Vietnam in 1957, several hundreds of documents covering various fields such as history, archaeology, culture, anthropology, religion and geography... related to the Southwest region have been surveyed, selected and classified. This is the most original, plentiful, reliable and invaluable source of documents for in-depth examination and research on the historical issues of this region. It also has a great significance contributing to set up a scientific basis for the development strategy of the Southwest in regard to the economic, cultural and social issues and the protection of national security and sovereignty^(*).

Keywords: Southwest Region, Document Collection, Funan, Chenla, Nguyen Dynasty

^(*) PGS.TS. Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: lanphilosophy@gmail.com

1. Mở đầu

Vùng đất Nam bộ nói chung, Tây Nam bộ nói riêng giữ một vị trí kinh tế, chính trị, quốc phòng đặc biệt quan trọng trong lịch sử dân tộc và trong chiến lược phát triển của Việt Nam. Nghiên cứu về vùng đất này là một chủ đề lớn đã được quan tâm từ lâu trong giới khoa học nhằm khám phá, phát hiện những lợi thế và yếu điểm của nó để đưa ra những luận cứ khoa học cho việc xây dựng chiến lược phát triển hiệu quả nhất cho vùng Tây Nam bộ. Riêng trong lĩnh vực sử học, đã có hàng trăm công trình lớn nhỏ cả trong và ngoài nước được công bố từ thời thuộc địa đến nay và sẽ được tiếp tục công bố. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu không chỉ đối với việc hình thành và nâng cao nhận thức xã hội về lịch sử vùng đất này, mà quan trọng hơn là ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu đối với quá trình quản lý, xây dựng, phát triển vùng Tây Nam bộ từ trước tới nay và về sau.

Viện Thông tin Khoa học xã hội đã tổ chức xây dựng bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ trên cơ sở rà soát, chọn lọc thông tin từ toàn bộ các dạng tư liệu vô giá trước năm 1957 do EFEO để lại, đang được Thư viện Khoa học xã hội lưu giữ. Mục tiêu của việc xây dựng bộ sưu tập này là tạo lập một bộ cơ sở dữ liệu ngày càng đầy đủ nhằm hỗ trợ việc tra cứu, tìm tài liệu theo chủ đề liên quan đến vùng Tây Nam bộ một cách nhanh chóng, hiệu quả, phục vụ công tác nghiên cứu lâu dài vùng Tây Nam bộ.

Bài viết giới thiệu tới bạn đọc bộ tư liệu này và một số giá trị nổi bật đáng lưu ý của chúng trong việc sử dụng, khai thác phục vụ nghiên cứu lịch sử vùng Tây Nam bộ.

2. Giới thiệu bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ đang được lưu giữ tại Thư viện Khoa học xã hội

Các nhà nghiên cứu phương Tây thuộc EFEO là những người có công lớn trong việc sưu tầm, ghi chép, xử lý, bảo quản hết sức khoa học, cẩn thận các nguồn tài liệu có được liên quan đến Nam bộ và Tây Nam bộ trong Thư viện Viện Viễn Đông Bác cổ (BEFEO). Phần lớn nguồn tài liệu này hiện nay đang được Thư viện Khoa học xã hội lưu giữ trong đó có một số lượng lớn các tài liệu có thông tin rất giá trị liên quan tới vùng Tây Nam bộ đang tồn tại dưới các dạng chủ yếu là bản đồ, công báo, tạp chí, sách, thần tích, thần sắc...

- *Bản đồ:*

Có khoảng 100 bản đồ và atlas trong kho bản đồ đề cập tới xứ Đông Dương và Nam kỳ thời thuộc Pháp, liên quan tới vùng Tây Nam bộ với nhiều chủ đề như địa lý, hành chính, kinh tế, giao thông, dân tộc học có 12 tập atlas về địa lý - hành chính Đông Dương và Nam kỳ, trong đó có 8 tập atlas được xuất bản năm 1871 đề cập tới 8 tỉnh Nam kỳ là Bến Tre, Gò Công, Mỹ Tho, Sa Đéc, Sài Gòn, Chợ Lớn, Bà Rịa, Biên Hòa, đây là những tập atlas hết sức giá trị phản ánh tình hình quản lý hành chính và nhiều mặt khác của vùng Tây Nam bộ vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Trong số các bản đồ hiện có, có thể kể đến tập Bản đồ Đông Dương thuộc Pháp được lập từ năm 1899-1907, bản đồ Nam Kỳ thuộc Pháp năm 1872-1873, bản đồ hành chính, địa hình các tỉnh hoặc huyện thuộc Tây Nam bộ như Sóc Trăng, Tây Ninh, Hà Tiên, và một số bản đồ liên quan đến biên giới Việt Nam - Campuchia được lập trong những năm 1920 như: Service Géographique de

l'Indochine, *Atlas de l'Indochine 1920*, H.; Service Géographique de l'Indochine, 1920, Service des Travaux Publics, *Cochinchine administrative*, H., 1928. Đây là những tài liệu pháp lý vô cùng quan trọng minh chứng quyền chủ quyền và chủ quyền lâu đời của Việt Nam trên vùng đất này.

- *Sách, công báo, tạp chí tiếng Pháp:*

Kho sách, báo tiếng Pháp có khoảng 20.000 tài liệu. Qua khảo sát sơ bộ từ kho sách, công báo, tạp chí này, chúng tôi đã chọn lọc ra gần 150 tài liệu có giá trị trực tiếp và đáng chú ý nhất trong nghiên cứu về vùng Tây Nam bộ và các vấn đề liên quan đến vùng đất này. Những tài liệu này cho thấy, ngay sau khi Pháp bình định được Nam kỳ lục tỉnh, các nhà nghiên cứu phương Tây đã quan tâm đặc biệt tới việc nghiên cứu vùng đất mới được chinh phục này và đã có nhiều khảo cứu chuyên sâu, chuyên luận về các vấn đề lịch sử, văn hóa, địa lý, xã hội, tôn giáo thuộc các vùng, các địa phương cụ thể của Tây Nam bộ được công bố.

Có thể điểm qua một số cuốn sách và bài viết đáng chú ý như: Théophile Billbaut (1870), *La Cochinchine française et le royaume du Cambodge* (Nam bộ thuộc Pháp và vương quốc Campuchia), Challamel Ainé, Paris; Charles Meyniard (1891), *Le second empire en Indochine (Siam-Cambodge-Annam)* (Đế chế thứ hai ở Đông Dương (Thái Lan - Campuchia - An Nam)), Société d'éditions scientifiques, Paris; Alfred Schreiner (1900), *Les institutions annamites en Basse Cochinchine avant la conquête française* (Thế chế của người Việt ở Lục tỉnh Nam kỳ trước khi Pháp xâm chiếm), Claude et Cie, Imprimeurs-Editeurs,

Saigon; *Directoire pour les missions de la Cochinchine occidentale et du Cambodge* (Chỉ thị về các nhiệm vụ của miền Tây Nam kỳ và Campuchia), Imprimerie de la Société des Missions Etrangères, Hongkong, 1904; L. Cadière et P. Pelliot (1904), "Première étude sur les sources annamites de l'histoire d'Annam" (Nghiên cứu bước đầu về những nguồn sử liệu của người Việt về Việt Nam), *Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient*, T.4, No.3, Juillet-Septembre; Henri Parmentier (1909), "Relevé archéologique de la province de Tây-Ninh (Cochinchine)" (Bản kê khảo cổ được thực hiện tại tỉnh Tây Ninh (Nam kỳ)), Imp. F.-H Schneider, *Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient*, T.9, No.4, Octobre-Décembre; G. Coedès (1943), XXXVI, "Quelques précisions sur la fin du Fou-nan" (Một vài giải thích về sự kết thúc của Phù Nam), *Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient*, Tome 43, pp. 1-8;... Sách địa chí của các tỉnh miền Tây Nam bộ như Vĩnh Long, Sóc Trăng, Bến Tre... cũng đã được xuất bản từ đầu thế kỷ XX cung cấp những thông tin, chỉ dẫn chính thức, đáng tin cậy về địa lý, lịch sử, kinh tế, xã hội của các tỉnh này.

Những tài liệu trên cho thấy các vấn đề được quan tâm trong giai đoạn Tây Nam bộ thuộc Pháp là: lịch sử của vùng đất, mối liên hệ lịch sử - văn hóa, kinh tế - xã hội của vùng Nam bộ với quá khứ và hiện tại, quan hệ pháp lý, chính trị tách bạch và xác định giữa Nam bộ với Campuchia...

- *Sách Trung Quốc cổ:*

Kho sách Trung Quốc cổ có khoảng gần 31.000 cuốn, bao chứa nhiều thông tin giá trị về lịch sử, văn hóa, địa lý Việt Nam, Campuchia, Lào, Thái Lan. Việc khảo sát kho sách này bước đầu đã chọn lọc được

21 cuốn sách có chứa các thông tin quý giá liên quan tới vùng Tây Nam bộ, chủ yếu là trong các bộ sử Trung Quốc. Đây được coi là một trong những nguồn sử liệu thành văn gốc, nguyên bản, rất đáng tin cậy để khảo cứu, tham chiếu khi nghiên cứu về lịch sử vùng Tây Nam bộ. Có thể kể một số bộ sách tiêu biểu như: *Tam Quốc Chí*, *Cửu Đường thư*, *Tân Đường thư*, *Lương Thư*, *Thủy kinh chú*, *Tống thư*,... trong bộ “Tứ khố toàn thư”; *Đông Tây dương khảo*, nhiều tác giả, có bài tựa của Vương Khởi Tôn đề năm 1618, trong đó có bản đồ ghi vị trí các nước Đông Nam Á như An Nam, Xiêm La, Chân Lạp... và đường biển từ Trung Quốc tới các nước Đông Nam Á; *Chân Lạp phong thổ ký*, Chu Đạt Quan trứ, đời Nguyên, trong bộ “Thuyết phụ”, Đào Cửu Thành biên tập, Uyển ủy sơn đường tàng bản; *Quảng dư ký*, Lục Bá Sinh, có bài tựa của Thái Cửu Hà, Khang Hy năm Bính Dần (1686), giới thiệu về vị trí, thành quách, phục sức, tôn giáo, phong tục, nhân vật, chính sự... của Chân Lạp; *Phù Nam quốc*, trong bộ “Thái Bình hoàn vũ ký”, in tại Kim Lăng thư cục, Quang tự thứ Tám (1882), Nhạc Sử biên tập, viết về lịch sử, địa lý, chế độ chính trị qua các triều đại, phong tục, khí hậu nước Phù Nam; *Trung ngoại địa dư đồ thuyết tập thành* (Việt Nam chí, Việt Nam địa dư đồ thuyết, Duyên hải toàn đồ), Thượng Hải, Tích Sơn thư cục, Quang Tự 20 (1894) (quyển 107, 108, quyển thủ có bản đồ của 5 nước Việt Nam - Chiêm Thành - Chân Lạp - Nam Chưởng - Miến Điện, ghi chép về biên giới, giao thông thủy bộ, lịch sử, quan hệ ngoại giao Trung Quốc với các nước này). Đây là một nguồn chính sử quan trọng của Trung Quốc được các nhà nghiên cứu phương Tây khảo

cứu, đối chiếu kết hợp với khảo cổ học và nghiên cứu thực địa địa lý - văn hóa - tôn giáo - xã hội vùng Tây Nam bộ để xác lập các kiến thức khoa học về địa lý, lịch sử, văn hóa vùng đất này trong các công trình nghiên cứu của họ.

- *Sách Hán - Nôm*:

Sách Hán - Nôm có khoảng gần 3.000 cuốn, chủ yếu là phiên bản các bộ kinh Phật và một số bộ sử chứa đựng nhiều thông tin quan trọng trong nghiên cứu lịch sử, văn hóa, địa chí vùng Tây Nam bộ. Có thể điểm tên một số cuốn như: *Quốc sử quán triều Nguyễn*, *Đại Nam nhất thống chí*; *Đại Nam thực lục*; *Đại Nam liệt truyện*; *Minh Mệnh chính yếu*; Lê Quý Đôn, *Phủ biên tạp lục*; Trịnh Hoài Đức, *Gia Định thành thông chí*,... Những bản sách này đều đã được dịch sang tiếng Việt và xuất bản, giúp cho bạn đọc có thể tìm kiếm thông tin một cách thuận lợi. Đây là nguồn tư liệu gốc, chính thống của người Việt, ghi chép tương đối rõ và đầy đủ về lịch sử khai phá, sử dụng, quản lý và phát triển vùng Tây Nam bộ kéo dài khoảng 300 năm, từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX của các thế hệ người Việt dưới thời các chúa và vua Nguyễn.

Bộ sưu tập *Thần tích, thần sắc* hiện có tại Thư viện Khoa học xã hội là kết quả của cuộc tổng điều tra về sự tích các vị thần được thờ ở các làng quê Việt Nam, cùng các nghi lễ, tục lệ thờ cúng của mỗi làng do Hội khảo cứu phong tục tiến hành trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam vào năm 1938-1939, trong đó có các tỉnh thuộc vùng Tây Nam bộ, khi đó bao gồm Vĩnh Long, Mỹ Tho, Cần Thơ, Châu Đốc, Tây Ninh, Gò Công, Tân An, Bến Tre. Từ tổng số 13.211 quyển *Thần tích, thần sắc* của hơn 9.000

làng trong cả nước, chúng tôi tìm ra có 424 quyển của 424 làng thuộc khu vực Tây Nam bộ. Đại đa số các làng khai bảng kê thần tích, thần sắc bằng chữ Quốc ngữ. Một số làng đồng thời chép kèm các văn bản chữ Hán như sắc phong, thần tích, văn tế thần. Có 30 làng khai bằng tiếng Pháp. Các bản thần tích, thần sắc có nội dung rất đa dạng, phản ánh khá đầy đủ và chi tiết về hoạt động thờ tự Thành hoàng tại các đình miếu của các làng, cho thấy tín ngưỡng thờ Thành hoàng làng (vốn xuất hiện và phát triển vào khoảng thế kỷ XV ở vùng đồng bằng Bắc bộ) đã trở nên rất phổ biến tại vùng Tây Nam bộ. Tuy nhiên, nguồn gốc các vị thành hoàng vùng Tây Nam bộ được khai trong bảng kê rất mờ mịt, thậm chí không có thông tin gì. Điều này phản ánh một sự thật là thời gian này tri thức Hán học và những người thông thạo Hán học ở các làng thuộc Tây Nam bộ không nhiều, chữ Hán đã không còn thịnh hành so với chữ Quốc ngữ. Công đức của các vị thành hoàng làng như khai khẩn, bắc cầu, đắp đê giữ nước, dạy dân làm ruộng... được ghi lại trong các bản khai đã phản ánh một phần lịch sử khai hoang, mở đất trong thời kỳ chúa Nguyễn khai phá vùng đất phương Nam. Trong quá trình này, những cư dân người Việt vùng Tây Nam bộ đã mang tín ngưỡng thờ Thành hoàng của mình vào những vùng đất mới. Đáng chú ý là có khoảng 10 làng, chủ yếu thuộc quận Tri Tôn - tỉnh Châu Đốc, nay thuộc tỉnh An Giang, không có đình thờ thần, với lời khai tương tự nhau là: “Làng tôi phần nhiều là dân Cao Miên, dân An Nam ít, nên chẳng có ai cất đình thờ thần chi cả”. Điều này cho thấy không gian địa - văn hóa đan xen nhưng khác biệt giữa người

Việt và người Khmer, nhưng người Việt đã sinh sống lâu đời và chiếm đa số dân chúng vùng Tây Nam bộ. Tuyệt đại đa số sắc phong được ban vào triều Nguyễn, chủ yếu đời các vua Minh Mạng, Thiệu Trị, Khải Định, Tự Đức, chứng tỏ, từ đầu thế kỷ XIX, vùng Tây Nam bộ đã nằm dưới sự quản lý chính thức tuyệt đối cả về phương diện vương quyền và thần quyền của nhà Nguyễn. Việc ban sắc phong Thần Thành hoàng là sự khẳng định quyền uy tối cao trên mọi lĩnh vực quản lý lãnh thổ, dân cư và tín ngưỡng tâm linh của nhà Nguyễn tại các địa phương vùng Tây Nam bộ. Các tài liệu *Thần tích, thần sắc* của các làng thuộc Tây Nam bộ là nguồn tư liệu có giá trị nghiên cứu, khảo chứng trên nhiều phương diện văn hóa lịch sử, địa lý, ngôn ngữ, văn tự... về vùng đất này.

3. Giá trị của bộ tư liệu đối với việc nghiên cứu lịch sử vùng Tây Nam bộ

Bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ được thừa nhận là nguồn tư liệu gốc, có giá trị với những thông tin căn bản, đáng tin cậy, làm cơ sở trong nghiên cứu lịch sử vùng Tây Nam bộ trước năm 1957. Việc nghiên cứu lịch sử vùng Tây Nam bộ được dựa trên nhiều nguồn tư liệu thành văn trong và ngoài nước, tư liệu khảo cổ, tư liệu điền dã... bắt đầu từ những thập niên cuối thế kỷ XIX với vai trò tiên phong của các nhà nghiên cứu phương Tây như Pháp, Tây Ban Nha. Những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học phương Tây được công bố, xuất bản trong giai đoạn trước năm 1957 vẫn đang được lưu giữ tương đối đầy đủ tại Thư viện Khoa học xã hội, trở thành nguồn tư liệu thứ cấp phục vụ việc nghiên cứu sâu hơn, xa hơn về các đề tài liên quan đến lịch sử vùng Tây Nam bộ.

Những công trình công bố trong những năm gần đây về lịch sử vùng đất này đều lấy nguồn tư liệu do EFEO để lại làm công cụ khảo cứu, đối sánh để phát hiện vấn đề nghiên cứu mới và dựa trên các thông tin trong đó làm căn cứ luận chứng cho những quan điểm lịch sử mới về vùng đất này. Ví dụ, trong số các sách chuyên khảo về lịch sử vùng Nam bộ nói chung, Tây Nam bộ nói riêng, phải kể đến công trình *Lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Nam bộ. Từ khởi thủy đến năm 1945* do Trần Đức Cường chủ biên, xuất bản năm 2014. Đây được coi là một trong những bộ sử có giá trị nhất từ trước tới nay, đã khảo cứu một cách tương đối đầy đủ và toàn diện về vùng đất Nam bộ. Với 341 tài liệu tham khảo gồm cả tài liệu tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Hán và tiếng Việt, chúng tôi thấy hơn một nửa trong số đó là các tài liệu do các nhà nghiên cứu thuộc EFEO sưu tầm và công bố, có trong bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ.

Các vấn đề nghiên cứu lịch sử vùng Tây Nam bộ hiện nay đang được quan tâm rất đa dạng, bao gồm cả lịch sử vùng đất, lịch sử tôn giáo, văn hóa, tộc người, ngôn ngữ, kinh tế, địa lý, biên giới, lãnh thổ và phát triển bền vững vùng. Trong đó, đáng chú ý nhất là vấn đề chủ quyền, biên giới lãnh thổ, văn hóa và phát triển bền vững.

Vấn đề chủ nhân đầu tiên của vùng đất này (thuộc vương quốc Phù Nam xưa) có ý nghĩa quan trọng trong việc luận chứng về tính chính danh quản lý và sở hữu vùng đất trong lịch sử (Xem: Trần Đức Cường chủ biên, 2014: 77-92; Hà Văn Thùy, 2017; Vũ Đức Liêm, 2017c), chứng minh sự khác biệt về nhân chủng, văn hóa, ngôn ngữ của các thể hệ chủ nhân tiếp nối của

vùng đất Tây Nam bộ. Các công trình được công bố gần đây cho thấy, các nhà nghiên cứu đã khảo cứu kỹ lưỡng các tư liệu thành văn, tư liệu khảo cổ có trong bộ tư liệu vùng Tây Nam bộ, bao gồm nhiều nguồn văn bản cổ cả trong và ngoài nước như các bộ sử Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam... để đưa ra những quan điểm thuyết phục về sự hình thành, phát triển vùng đất này, cũng như xác định những chủ nhân thực sự của chúng. Sự kế tiếp nhau làm chủ, quản lý và phát triển vùng Tây Nam bộ của các thực thể lịch sử từ Phù Nam tới Chân Lạp và Việt Nam là tất yếu qua các thời kỳ thăng trầm và sự biến lịch sử khách quan, không thể thay đổi được. Tuy nhiên, những phát hiện về sự khác biệt nhân chủng học, văn hóa học, ngôn ngữ, tôn giáo, thể chế chính trị giữa các chủ thể quản lý vùng Nam bộ trong dòng chảy lịch sử, cũng như sự thiếu khuyết các bằng chứng lịch sử trung gian về sự sụp đổ vương quốc Phù Nam, về cách thức Việt Nam thiết lập và thực thi chủ quyền đối với vùng Nam bộ... đòi hỏi các nhà nghiên cứu phải tiếp tục làm sáng tỏ.

Quá trình đạt được quyền hợp pháp trực tiếp quản lý đất đai, con người vùng Tây Nam bộ của các chúa Nguyễn thông qua hoạt động ngoại giao, chính trị và quá trình xác lập cương giới, thực thi chủ quyền trong bảo vệ cương giới lãnh thổ của Nhà nước Việt Nam là một chủ đề quan trọng trong nghiên cứu lịch sử vùng đất này. Quá trình này đã được ghi chép cụ thể và chân thực trong các bộ sử triều Nguyễn; trong hệ thống bản đồ địa lý tự nhiên, hành chính, kinh tế rất khoa học, chi tiết, cụ thể; trong các văn bản pháp lý của Nhà nước bảo hộ Pháp và Nhà nước Việt Nam và trong

các công trình trong và ngoài nước về chủ đề này (Xem: Jan M. Pluvier, 1995: 8, 9, 12, 13, 32-35, 41-42, 44-45, 47, 49; Trần Đức Cường chủ biên, 2014: 125-139, 161-171, 176-223, 276-306, 606-653; Vũ Minh Giang, 2010; Vũ Đức Liêm, 2017a; Nguyễn Văn Huy, 2014).

Điều đáng chú ý là, quá trình nghiên cứu lịch sử chủ quyền của Việt Nam đối với vùng Tây Nam bộ đã dẫn tới sự phát triển không chỉ của ngành sử học mà còn của nhiều ngành khoa học xã hội và nhân văn khác, hơn nữa, là sự ra đời và phát triển một số ngành mới như địa lý học chính trị, địa lý học lịch sử Việt Nam như một khoa học liên ngành địa lý học và sử học... Sự phát triển của những ngành học mới này cho phép hình thành một nhận thức lịch sử mới trong sự phân biệt các sự kiện lịch sử, các dạng thức văn hóa, các hình thái văn minh khác nhau trong những không gian địa lý khác nhau. Trên cơ sở tri thức địa lý và lịch sử ngày càng sâu sắc và đầy đủ thu thập được từ nguồn tư liệu về vùng Tây Nam bộ và phương pháp liên ngành, địa lý học lịch sử “giúp tái lập những tình trạng địa lý tự nhiên, các ranh giới vùng miền, phục dựng các biên giới lãnh thổ, tái thiết các vùng địa lý - văn hóa, các lãnh thổ của các tộc người. Nó cho phép các quốc gia đương đại, các dân tộc hiện tồn đặt định mình trong không-thời gian để khẳng định sự tồn tại chính đáng của mình ở thời điểm hiện tại” (Dẫn theo: Đào Trọng Dương, 2017). Rất nhiều công trình nghiên cứu theo hướng liên ngành về chủ đề chủ quyền Việt Nam ở vùng Tây Nam bộ đã được xuất bản, là những nghiên cứu chuyên sâu trên cơ sở khai thác các nguồn sử liệu lưu trữ tại Pháp, trong đó có nhiều tài liệu có trong

bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ, đề cập một cách khoa học và hệ thống các đường biên giới trên đất liền và trên biển của Việt Nam (Lê Trung Dũng, 2015; Alain Forest, 1989). Những tài liệu gốc, quan trọng, mang tính pháp lý quốc tế, được thừa nhận từ nhiều phía trong bộ tư liệu về Tây Nam bộ là những bằng chứng khoa học vô giá khẳng định chủ quyền quốc gia bất khả xâm phạm của Việt Nam đối với vùng lãnh thổ Tây Nam bộ.

Một nền văn hóa Việt Nam đa dạng trong thống nhất và tích hợp giá trị của các nền văn hóa khác đã từng và đang tồn tại, ảnh hưởng lẫn nhau, trở thành bản sắc văn hóa của vùng Tây Nam bộ cũng là một chủ đề lịch sử gắn liền với văn hóa - tôn giáo được quan tâm nghiên cứu.

Những công trình công bố trong và ngoài nước những năm gần đây đã đem lại một nhận thức mới, khách quan hơn, có ý nghĩa bài học lịch sử hữu hiệu hơn về đời sống văn hóa - tôn giáo vùng Tây Nam bộ trước giải phóng. Lịch sử 300 năm mở nước là lịch sử lan tỏa, giao thoa, tiếp nhận và làm giàu lẫn nhau giữa văn hóa Việt và các nền văn hóa sẵn có trên vùng đất Nam bộ. Tư duy linh hoạt của các chúa Nguyễn trong công cuộc mở nước đã tạo điều kiện cho văn hóa Việt phát huy sức mạnh chinh phục một cách hòa bình đời sống tâm linh của cư dân những vùng đất xa trung tâm văn hóa Việt. Con đường hội nhập các thần linh bản địa vào hệ thống thần linh trong thần điện của người Việt, sự học hỏi các giá trị văn hóa - tôn giáo của cư dân bản địa trên nền tảng văn hóa Nho giáo đã được biến cải theo yêu cầu thiết thực chinh phục miền đất mới đã tạo nên một nền văn hóa - tôn giáo đặc trưng

vừa phóng khoáng, vừa lễ nghĩa của vùng Nam bộ với sự chung sống hòa bình của các tôn giáo lâu đời và các tôn giáo mới hình thành (Xem: Li Tana, 2001: 185-199; Trần Đức Cường chủ biên, 2014: 261-276; Alexander Barton Woodside, 2001: 212-215, 226-227, 243; Tạ Chí Đại Trường, 2006: 218-223; Huệ Khải, 2012: 37-45; *Thần tích, thần sắc* về các làng vùng Tây Nam bộ, Tư liệu được lưu giữ tại Viện Thông tin Khoa học xã hội...).

Rõ ràng, việc thiết lập sự thống nhất quản lý đời sống văn hóa - tôn giáo vùng Tây Nam bộ bằng các phương thức văn hóa, tôn giáo trên cơ sở tư duy chính trị mềm dẻo và năng động song song với giải pháp thống nhất hệ thống hành chính không can thiệp vào cấp cơ sở làng xã, phum sóc đã đem lại kết quả tối ưu cho việc thực thi quyền lực tối cao của nhà Nguyễn một cách ít tổn xương máu nhất nơi vùng đất mới. Những hệ quả xã hội của phương thức mềm dẻo của triều Nguyễn trong quản lý đời sống văn hóa, tâm linh không chỉ đem lại quyền uy tối cao cho triều đình, mà hơn nữa, tạo nên sự gắn kết cộng đồng trên phương diện tinh thần và tôn giáo hết sức bền chặt, linh thiêng, gắn liền với tình cảm quốc gia, dân tộc của nhân dân vùng Tây Nam bộ. Đó là một nền tảng cho sự ra đời nhiều tôn giáo mới làm phong phú thêm đời sống tôn giáo trên vùng đất này trong bối cảnh triều Nguyễn mất chủ quyền vùng Nam bộ vào tay Pháp trong những năm 1960 và cuộc đấu tranh anh hùng bảo vệ quê hương, đất nước của nhân dân vùng Nam bộ bị thất bại.

4. Kết luận

Những kết quả nghiên cứu lịch sử từ nhiều lĩnh vực nêu trên có giá trị to lớn

trong tư vấn chính sách và xây dựng chiến lược quản lý, phát triển văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng vùng Tây Nam bộ hiện nay. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề lịch sử cần được tiếp tục nghiên cứu sâu sắc hơn, làm sáng tỏ và thuyết phục hơn nữa bằng những luận chứng và luận cứ khoa học và pháp lý, như vấn đề nguồn gốc xa xưa và trực tiếp nhất của người Phù Nam, sự tiêu vong của vương quốc Phù Nam, biên giới lịch sử và bản đồ của vùng Tây Nam bộ, phương thức quản lý hành chính và tôn giáo của nhà Nguyễn trên vùng Tây Nam bộ, sự chuyển giao và quản lý toàn diện vùng Tây Nam bộ từ triều Nguyễn đến thực dân Pháp đến Nhà nước Việt Nam (Trần Tuấn Phong, Nguyễn Lan Hương chủ biên, 2018)... Điều này đòi hỏi các nhà nghiên cứu cần tiếp tục tìm kiếm, bổ sung, khảo cứu và khai thác sâu hơn, triệt để hơn và toàn diện hơn bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ.

Có thể nói, giá trị khảo chứng cho những nghiên cứu lịch sử hiện nay về các chủ đề lịch sử vùng đất, con người, văn hóa, tôn giáo về vùng Tây Nam bộ của bộ tư liệu về vùng Tây Nam bộ là vô giá và trường tồn. Hơn nữa, đây còn là nguồn tư liệu phong phú và có giá trị vô hạn đối với các lĩnh vực nghiên cứu khác như kinh tế, môi trường, địa lý nhân văn, giao thông... về vùng Tây Nam bộ bởi lượng thông tin có giá trị khoa học được tích lũy qua các công trình của nhiều thế hệ nghiên cứu về vùng đất này. Đó còn là nguồn tri thức quý giá cần được tiếp tục khai thác, phổ biến để phục vụ công tác nghiên cứu các vấn đề hiện đại cũng như nâng cao nhận thức xã hội về sự nghiệp bảo vệ và phát triển bền vững vùng Tây Nam bộ tươi đẹp, giàu tiềm năng của Tổ quốc □

Tài liệu tham khảo

1. Alain Forest (1989), *Les frontières du Vietnam: Histoire des frontières de la Péninsule Indochinoise*, Collection Recherches Asiatiques, dirigée par Alain Forest, L'Harmattan, Paris.
2. Alexander Barton Woodside (2001), “Chính quyền trung ương triều Nguyễn và nhà Thanh. Cơ cấu quyền lực và quá trình giao tiếp”, Trong: *Những vấn đề lịch sử Việt Nam*, Nguyệt san Xưa và Nay, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
3. Trần Đức Cường chủ biên (2014), *Lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Nam bộ (từ khởi thủy đến năm 1945)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Lê Trung Dũng (2015), *Quá trình hình thành đường biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Trần Trọng Dương (2017), *Địa lý học lịch sử Việt Nam: Trăm năm một thoáng nhìn*, <http://tiasang.com.vn/-khoa-hoc-cong-nghe/Dia-ly-hoc-lich-su-Viet-Nam-Tram-nam-mot-thoang-nhin-11058>
6. Vũ Minh Giang (2010), *Chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên vùng đất Nam bộ*, <http://khoalichsu.ussu.vnu.edu.vn/chu-quyen-lanh-tho-cua-viet-nam-tren-vung-dat-nam-bo/>
7. Li Tana (2001), “Xứ Đàng Trong thế kỷ XVII và XVIII. Một mô hình khác của Việt Nam”, Trong: *Những vấn đề lịch sử Việt Nam*, Nguyệt san Xưa và Nay, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
8. Vũ Đức Liêm (2017a), *Hà Tiên và sự hình thành nước Việt Nam hiện đại*, <http://tiasang.com.vn/-khoa-hoc-cong-nghe/Ha-Tien-va-su-hinh-thanh-nuoc-Viet-Nam-hien-dai-10940>
9. Vũ Đức Liêm (2017b), *Sự hình thành đường biên giới Việt Nam - Campuchia thời Nguyễn*, <http://nghiencuuquocte.org/2017/09/16/su-hinh-thanh-duong-bien-gioi-viet-nam-campuchia-thoi-nguyen/>
10. Vũ Đức Liêm (2017c), *Phù Nam: huyền thoại và những vấn đề lịch sử*, <http://nghiencuuquocte.org/2017/11/03/phu-nam-huyen-thoai-va-nhung-van-de-lich-su/>
11. Trần Tuấn Phong, Nguyễn Lan Hương (chủ biên, 2018), *Tôn giáo Tây Nam bộ. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
12. Hà Văn Thùy (2017), *Một cách lý giải khác về Vương quốc Phù Nam*, <http://nghiencuuquocte.org/2017/11/07/mot-cach-ly-giai-khac-ve-vuong-quoc-phu-nam/>
13. Tạ Chí Đại Trường (2006), “Sự thể chế hóa thờ cúng thần linh của nhà Nguyễn”, Trong: *Thần và Người đất Việt*, Nxb. Văn hóa-Thông tin, Hà Nội.
14. *Thần tích, thần sắc về các làng Tây Nam bộ*, Tư liệu được lưu giữ tại Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội.